

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VỊ THANH
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2018/HNGĐ-ST
Ngày 12-4-2018
V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Trinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Hồng Thái

Bà Phạm Kim Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Em - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang tham dự phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Vũ – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công ki vụ án thụ lý số: 280/2017/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2017 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 50/2018/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Linh K.

Địa chỉ cư trú: Số 198, đường Giải Phóng, ấp Thạnh Quới 1, xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

- Bị đơn: Ông Trần Văn L.

Địa chỉ cư trú: Số 198, đường Giải Phóng, ấp Thạnh Quới 1, xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Linh K trình bày:

Bà Nguyễn Thị Linh K và ông Trần Văn L kết hôn vào năm 2006, có đăng ký kết hôn vào năm 2007 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Sau khi kết hôn những năm đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng sau đó vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh L không quan tâm chăm sóc gia đình. Bà K và ông L đã ly thân từ tháng 05/2017 cho đến nay. Nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng đến mức không thể hàn gắn được nữa, nên bà K khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà K được ly hôn với ông L.

Về con chung: Bà K yêu cầu được nuôi dưỡng con chung tên Trần Nguyễn Trung H, sinh ngày 04/11/2007 hiện hai cháu đang sinh sống với bà K. Bà K không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và về nợ chung: không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với ông Trần Văn L tính từ lúc Tòa án thụ lý vụ án đến khi xét xử ông L không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án và cũng không có văn bản thể hiện ý kiến của mình về tranh chấp trong vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh tại phiên tòa phát biểu: việc thu thập chứng cứ từ khi thụ lý vụ án của Thẩm phán, việc mở và điều khiển phiên tòa của Hội đồng xét xử tại phiên tòa là tuân thủ đúng pháp luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn từ lúc thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng pháp luật, riêng bị đơn vắng mặt thể hiện việc vi phạm pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Cuộc sống hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn có mâu thuẫn trầm trọng, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, án phí đề nghị Hội đồng xét xử buộc nguyên đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Nguyễn Thị Linh K khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Trần Văn L. Do đó đây là tranh chấp ly hôn, nuôi con nên theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Đối với ông Trần Văn L mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Cho nên, theo quy định tại Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông Trần Văn L.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Linh K và ông Trần Văn L tiến tới hôn nhân vào năm 2006 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang vào ngày 19/6/2007 nên quan hệ hôn nhân của bà K và ông L là hợp pháp. Về yêu cầu ly hôn của bà K, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình chung sống, bà K và ông L thường xuyên xảy ra cãi vã nguyên nhân do ông L không chí thú làm ăn, không quan tâm chăm sóc vợ con, làm cho cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng nên từ tháng 05/2017 bà K cùng con đã về nhà mẹ ruột bà K sinh sống cho đến nay. Điều 19 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: *“Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau, trừ trường hợp vợ chồng có thỏa thuận khác hoặc do yêu cầu của nghề nghiệp, công tác, học tập, tham gia các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và lý do chính đáng khác”*. Theo đó cho thấy bà K và ông L đã không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, vợ chồng đã không còn sống chung từ tháng 05/2017 cho đến nay, hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, tại phiên tòa bà K vẫn giữ yêu cầu được ly hôn. Căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà K về việc được ly hôn với ông L.

[3] Về yêu cầu được nuôi dưỡng con chung của bà K: Quá trình chung sống bà K và ông L có một con chung tên Trần Nguyễn Trung H, sinh ngày 04/11/2007, từ trước đến nay cháu H sống chung với bà K, cháu H có nguyện vọng được sống chung với mẹ sau khi cha mẹ cháu ly hôn. Mặt khác, bà K hiện nay có nghề nghiệp và thu nhập tương đối ổn định, có khả năng nuôi dưỡng con chung. Để đảm bảo quyền lợi của cháu H sau khi cha mẹ ly hôn, Hội đồng xét xử đã xem xét về các mặt vật chất, tình cảm và điều kiện giáo dục cũng như tránh làm xáo trộn cuộc sống của các cháu, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quyết định giao cháu Trần Nguyễn Trung H cho bà K được quyền trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Ông Trần Văn L chưa phải có nghĩa vụ cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung do bà K chưa yêu cầu.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Linh K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Linh K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28 và Điểm a Khoản 1 Điều 35, Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 19, 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Linh K. Bà Nguyễn Thị Linh K được ly hôn với ông Trần Văn L.

2. Bà Nguyễn Thị Linh K được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Nguyễn Trung H, sinh ngày 04/11/2007 (giới tính nam). Ông Trần Văn L chưa phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung do bà Nguyễn Thị Linh K chưa yêu cầu. Ông Trần Văn L có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Linh K phải chịu là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0012688 ngày 20/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh.

4. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP Vị Thanh;
- THADS TP Vị Thanh;
- Đương sự;
- UBND xã Vị Tân;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Huỳnh Thị Trinh

